

Giai Lan Vo dich tre quoc gia nam 2015 - 7/12/2015 to 7/15/2015

Results

Event 101 Girls 17 & Under 100 LC Meter VHCV

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Le, Thi Thu	17	Thanh Hoa	44.18	42.92	
2 Tran, T Huyen Trang	15	Ha Noi	43.50	43.12	
3 Pham, Thanh Thuong	15	Thai Binh	45.00	43.45	
4 Luu, T Thanh Thu	14	Ha Noi	44.00	43.92	
5 Hoang T, Tam	17	Da Nang	44.70	44.23	
6 Tran, T Mai Hue	16	Ha Nam	44.50	44.48	
7 Tran, T Trang Diem	17	Quang Binh	45.00	44.56	
8 Hong, V Tu Uyen	15	TP Ho Chi Minh	45.00	45.25	
9 Nguyen, T My Dung	17	Quang Binh	45.00	45.57	
10 Ta, H Minh Anh	14	TP Ho Chi Minh	47.40	45.99	
11 Le, Thanh Huyen	17	Thanh Hoa	47.12	46.24	
12 Nguyen, T Thu Ha	16	Ha Nam	44.60	46.40	
13 Nguyen, T Lan Anh	17	Hai Phong	52.00	48.71	
14 Vo T, Thuy Linh	14	TT Tdtt Quoc Phong 5	48.00	49.47	
15 Nguyen, T Kim Ngan	17	Tay Ninh	48.00	49.54	
16 Do, T My Duyen	16	Tay Ninh	49.00	50.18	
17 Ng Hoai, Thuong	13	Da Nang	51.10	51.48	
18 Nguyen T, Kim Chi	14	Thua Thien Hue	53.00	51.62	
19 Pham Hong, Tuyet	15	TT Tdtt Quoc Phong 5	49.00	51.64	
20 Tran T, Tuyet Nhi	15	Thua Thien Hue	50.00	51.80	
21 Vu, Thuy Trang	14	Thai Binh	50.00	55.84	
--- Vuong, Xuan Nghi	15	TP Ho Chi Minh	NT	X47.02	
--- Lai, Hong Nhung	14	Ha Noi	NT	X48.29	

Event 102 Girls 18 & Over 100 LC Meter VHCV

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Trinh, My Linh	20	TP Ho Chi Minh	43.50	43.08	
2 Vo, T Dai Trang	25	Thanh Hoa	41.16	43.23	
3 Hoang, T Thu Phuong	22	Ha Noi	41.50	43.26	
4 Nguyen, Thi Hue	19	Ha Noi	43.00	43.31	
5 Dang T Mh, Thuy	21	Da Nang	43.70	44.09	
6 Ng T, Lan Vy	18	Da Nang	43.50	44.86	
7 Hoang, Thi Ha	19	Ha Nam	43.50	45.89	
--- Ng Thi, Giang	23	Da Nang	NT	X45.08	
--- Ngo Thi, Thoa	19	Da Nang	NT	X46.61	
--- Tran, Thi Hang	18	Ha Noi	NT	X54.48	

Event 103 Boys 17 & Under 100 LC Meter VHCV

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen, Minh Hoang	16	Ha Noi	39.50	39.49	
2 Nguyen Van, Dai	17	TT Tdtt Quoc Phong 5	40.00	39.87	
3 Nguyen, Cao Dai	15	Quang Binh	40.00	40.09	
4 Tran, Minh Huy	17	Tay Ninh	40.00	40.20	
5 Le, Xuan Hieu	17	Thanh Hoa	40.39	40.80	
6 Hoang, Anh	15	TT Tdtt Quoc Phong 5	40.50	41.45	
7 Nguyen, Dang Nam Hieu	15	Phu Tho	40.27	41.50	
8 Nguyen, Thanh Cong	16	Tay Ninh	42.00	42.03	
9 Nguyen, Tuan Minh	17	Ha Noi	42.00	42.42	
10 Truong, B Huu Thang	17	TP Ho Chi Minh	41.80	42.81	
11 Chu, Hong Son	17	Phu Tho	43.23	45.92	
12 Tran Ngoc, Cuong	15	Da Nang	45.50	47.51	

Giai Lan Vo dich tre quoc gia nam 2015 - 7/12/2015 to 7/15/2015

Results

(Event 103 Boys 17 & Under 100 LC Meter VHCV)

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
--- Pham, Van Tien	22	Ha Noi	NT	X38.27	
--- Nguyen Thanh, Sang	17	TT Tdtt Quoc Phong 5	NT	X39.11	
--- Duong Minh, Tri	17	TT Tdtt Quoc Phong 5	NT	X39.63	
--- Pham, Van Quang	15	Ha Noi	NT	X42.75	
--- Ngo, Song Hau	17	Tay Ninh	NT	X48.30	
--- Luong, Xuan Tung	15	Ha Noi	NT	XDQ	
--- Nguyen, Minh Duy	16	TP Ho Chi Minh	41.50	DNF	

Event 104 Boys 18 & Over 100 LC Meter VHCV

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen, Thanh Loc	20	TP Ho Chi Minh	35.50	35.39	
2 Do, Dinh Toan	18	TP Ho Chi Minh	56.50	36.39	
3 Nguyen, Trung Kien	26	Ha Noi	35.50	36.63	
4 Ngo, The Quyen	21	Ha Noi	55.50	36.87	
5 Le Van, Vu	19	TT Tdtt Quoc Phong 5	38.00	37.92	
6 Pham Tung, Lam	19	TT Tdtt Quoc Phong 5	40.00	40.54	
7 Luong, Ba Toi	18	Tay Ninh	40.00	41.22	
8 Ha, Van Anh	18	Phu Tho	42.22	42.48	

Event 105 Girls 17 & Under 100 LC Meter CVD

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Pham Nhu, Quynh	17	Nam Dinh	50.00	50.27	
2 Dinh Ngoc, Hiep	16	Long An	50.00	51.20	
3 Ng T, Thuy Linh	16	Long An	52.00	51.97	
4 cao, Thi Duyen	14	Thanh Hoa	51.66	52.70	
5 Nguyen, T Hien	16	Hai Duong	59.00	53.38	
6 Ng T, Minh Thuy	17	Vinh Long	54.30	54.00	
7 Tran Thi, Chi	15	Thua Thien Hue	56.00	56.54	
8 Pham, Thi Thu	13	Hai Duong	59.00	56.67	
9 Dinh, Hong Anh	14	Ha Noi	55.00	57.74	
10 Vu, T Thu Thao	16	Ha Nam	56.00	58.71	
11 Doan T, My An	14	Tay Ninh	55.00	58.86	
12 Le Hong, Truc	14	Tay Ninh	56.00	59.26	
13 Vu, Thuy Trang	14	Thai Binh	57.00	1:00.78	
14 Le Thi, Linh	15	TT Tdtt Quoc Phong 5	NT	1:00.96	
15 Pham Hong, Tuyet	15	TT Tdtt Quoc Phong 5	NT	1:02.54	
16 Vuong, Xuan Nghi	15	TP Ho Chi Minh	53.50	1:05.98	
--- Nguyen, T Thuy Nga	13	Hai Duong	NT	X57.57	
--- Ta, H Minh Anh	14	TP Ho Chi Minh	54.00	DNF	

Event 106 Girls 18 & Over 100 LC Meter CVD

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Le, Thi Be	20	Quang Tri	51.20	50.94	
2 Tran, Thi Huong	19	Thai Binh	51.00	52.14	
3 Vo, T Dai Trang	25	Thanh Hoa	50.05	52.19	
4 Ngo Thi, Thoa	19	Da Nang	50.80	52.38	

Event 107 Boys 17 & Under 100 LC Meter CVD

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Tran, Trung Thanh	15	TP Ho Chi Minh	48.50	47.31	
2 Pham, Hong An	14	TP Ho Chi Minh	49.00	47.43	
3 Pham, Van Tuan	15	Quang Binh	48.00	47.80	
4 Dinh Tan, Dat	17	Long An	47.00	48.48	

Giai Lan Vo dich tre quoc gia nam 2015 - 7/12/2015 to 7/15/2015

Results

(Event 107 Boys 17 & Under 100 LC Meter CVD)

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
5 Tran, Quang Thang	17	Quang Tri	46.70	48.50	
6 Ngo, Van Phong	16	Thanh Hoa	48.18	49.41	
7 Tran Duc, Thang	16	Long An	48.00	49.56	
8 Tran, Hong Son	17	Quang Tri	47.00	50.22	
9 Nguyen, Thanh Cong	16	Tay Ninh	49.50	51.51	
10 Truong Cong, Cuong	15	TT Tdtt Quoc Phong 5	NT	52.83	
11 Dang, Manh Hao	15	Tay Ninh	55.00	55.14	
12 Dang Duc, Manh	13	TT Tdtt Quoc Phong 5	NT	56.86	
--- Tran, N Minh Quan	17	TT Tdtt Quan 1 Hcm	48.00	DQ	

Event 108 Boys 18 & Over 100 LC Meter CVD

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Dang, Trong Nam	21	Thanh Hoa	43.36	44.09	
2 Phan, Duc Toan	22	Quang Binh	45.00	46.37	
3 Nguyen, Dinh Dung	19	Thanh Hoa	45.00	46.53	
4 Pham, Hien	24	TT Tdtt Quoc Phong 5	45.00	46.70	
5 Nguyen, Van Sang	18	Quang Tri	45.00	46.91	
6 Nguyen, Trung Phong	23	Ha Noi	45.00	46.95	
7 Nguyen Huu, Quy	22	TT Tdtt Quoc Phong 5	46.00	47.62	
8 Bui, Cong Thuan	18	Thai Binh	46.00	50.75	
--- Pham, Dac Thien	18	Thanh Hoa	NT	X47.45	
--- Ngo, Phuc Sang	20	TP Ho Chi Minh	43.96	DNF	
--- Nguyen, Vu Thu	18	Ha Noi	46.00	49.80	

Event 109 Girls 17 & Under 400 LC Meter VHCV

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Tran, T Trang Diem	17	Quang Binh	3:28.00	3:30.61	
2 Nguyen, T My Dung	17	Quang Binh	3:30.00	3:36.97	
3 Luu, T Thanh Thu	14	Ha Noi	3:42.00	3:37.11	
4 Pham, T Kim Thuong	14	Ha Noi	3:44.00	3:44.73	
5 Hoang T, Tam	17	Da Nang	3:38.00	3:47.25	
6 Pham, Thanh Thuong	15	Thai Binh	3:38.00	3:47.46	
7 Le, Thanh Huyen	17	Thanh Hoa	3:45.00	3:49.81	
8 Truong, Hong Phuc	14	TP Ho Chi Minh	3:48.50	3:50.89	
9 Nguyen, T Lan Anh	17	Hai Phong	3:50.00	3:55.63	
10 Le T, Hanh	17	Da Nang	3:40.00	3:57.82	
11 Nguyen, T Kim Ngan	17	Tay Ninh	3:48.00	4:02.43	
12 Nguyen, Thuy Ngan	16	Ha Nam	3:45.00	4:02.64	
*13 Do, T My Duyen	16	Tay Ninh	3:52.00	4:11.47	
*13 Nguyen T, Hong Nhung	14	TT Tdtt Quoc Phong 5	4:00.00	4:11.47	
15 Ngo, Thuy Linh	15	Hai Phong	3:51.00	4:11.74	
16 Pham T, Hong Dao	15	TT Tdtt Quoc Phong 5	4:05.00	4:13.11	
--- Lai, Hong Nhung	14	Ha Noi	NT	X3:51.84	
--- Vuong, Xuan Nghi	15	TP Ho Chi Minh	3:50.00	DNF	

Event 110 Girls 18 & Over 400 LC Meter VHCV

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen, Thi Hue	19	Ha Noi	3:28.00	3:29.10	
2 Dang T Mh, Thuy	21	Da Nang	3:28.00	3:33.47	
3 Ng T, Lan Vy	18	Da Nang	3:28.00	3:56.36	
4 Trinh, My Linh	20	TP Ho Chi Minh	3:26.00	4:08.99	

Giai Lan Vo dich tre quoc gia nam 2015 - 7/12/2015 to 7/15/2015**Results****Event 111 Boys 17 & Under 400 LC Meter VHCV**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen, Minh Duy	16	TP Ho Chi Minh	3:25.00	3:14.10	
2 Nguyen Thanh, Sang	17	TT Tdtt Quoc Phong 5	3:18.00	3:15.51	
3 Nguyen, Cao Dai	15	Quang Binh	3:16.00	3:19.63	
4 Nguyen, Minh Hoang	16	Ha Noi	3:25.00	3:25.34	
5 Duong Minh, Tri	17	TT Tdtt Quoc Phong 5	3:18.00	3:26.24	
6 Nguyen, Van Thuan	16	Quang Tri	3:20.00	3:27.98	
7 Nguyen, Minh Quan	16	TP Ho Chi Minh	3:30.00	3:28.50	
8 Nguyen, Dang Nam Hieu	15	Phu Tho	3:28.00	3:28.92	
9 Pham, Van Quang	15	Ha Noi	3:35.00	3:33.65	
10 Ngo, Song Hau	17	Tay Ninh	3:45.00	3:55.57	
11 Tran Ngoc, Cuong	15	Da Nang	3:40.00	3:56.87	
--- Luong, Xuan Tung	15	Ha Noi	NT	X3:40.65	
--- Le, Xuan Hieu	17	Thanh Hoa	3:16.00	DNF	

Event 112 Boys 18 & Over 400 LC Meter VHCV

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Do, Xuan Thien	23	Ha Nam	3:10.00	3:12.08	
2 Pham, Van Tien	22	Ha Noi	3:10.00	3:12.53	
3 Bui, Dinh Kha	25	Thai Binh	3:10.00	3:19.24	
4 Do, Quang Dam	18	Ha Nam	3:16.00	3:24.36	
5 Ha, Van Anh	18	Phu Tho	3:30.00	3:27.33	
6 Ng Tien, Phap	18	Da Nang	3:18.00	3:34.90	
7 Dang Minh, Hieu	21	Da Nang	3:16.00	3:44.63	
8 Luong, Ba Toi	18	Tay Ninh	3:30.00	3:45.30	
--- Luu, N Duc Tam	18	TP Ho Chi Minh	3:19.00	DNF	

Event 113 Girls 17 & Under 400 LC Meter CVD Relay

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1 Long An	A	NT	3:28.34	
1) Ng T, Thuy Linh 16	2) Tran T, My Linh 16	3) Ngo T, Thu Thao 16	4) Dinh Ngoc, Hiep 16	
2 TP Ho Chi Minh	A	NT	3:35.23	
1) Hong, V Tu Uyen 15	2) Truong, Hong Phuc 14	3) Ta, H Minh Anh 14	4) Vuong, Xuan Nghi 15	
3 Ha Noi	A	NT	3:44.94	
1) Dinh, Hong Anh 14	2) Lai, Hong Nhung 14	3) Nguyen, Thi Ha 17	4) Tran, T Huyen Trang 15	
4 Hai Duong	A	NT	3:47.13	
1) Pham, Thi Thu 13	2) Nguyen, T Hien 16	3) Nguyen, T Thuy Nga 13	4) Nguyen, Thi Hang 14	
5 Ha Nam	A	NT	3:48.26	
1) Vu, T Thu Thao 16	2) Nguyen, Thuy Ngan 16	3) Tran, T Mai Hue 16	4) Nguyen, T Thu Ha 16	
6 Da Nang	A	NT	3:58.25	
1) Le T, Hanh 17	2) Tran T, Diem Quynh 13	3) Ng Hoai, Thuong 13	4) Hoang T, Tam 17	
7 TT Tdtt Quoc Phong 5	A	NT	4:02.61	
1) Vo T, Thuy Linh 14	2) Pham Hong, Tuyet 15	3) Nguyen T, Hong Nhung 14	4) Le Thi, Linh 15	

Event 114 Boys 17 & Under 400 LC Meter CVD Relay

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1 TT Tdtt Quoc Phong 5	A	NT	3:12.51	
1) Nguyen Van, Dai 17	2) Hoang, Anh 15	3) Nguyen Thanh, Sang 17	4) Duong Minh, Tri 17	
2 TP Ho Chi Minh	A	NT	3:13.16	
1) Truong, B Huu Thang 17	2) Pham, Hong An 14	3) Nguyen, Tuan Phuc 15	4) Tran, Trung Thanh 15	
3 Quang Tri	A	NT	3:15.53	
1) Tran, Bao Ngoc 17	2) Nguyen, Van Huynh 17	3) Tran, Hong Son 17	4) Tran, Quang Thang 17	
4 Long An	A	NT	3:23.35	
1) Tran Duc, Thang 16	2) Vo Chi, Tam 15	3) Nguyen An, Lanh 14	4) Dinh Tan, Dat 17	

Giai Lan Vo dich tre quoc gia nam 2015 - 7/12/2015 to 7/15/2015

Results

(Event 114 Boys 17 & Under 400 LC Meter CVD Relay)

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
5 Ha Noi	A	NT	3:57.12	
1) Nguyen, Tuan Minh 17	2) Nguyen, Minh Hoang 16	3) Pham, Van Quang 15	4) Luong, Xuan Tung 15	

Event 215 Girls 17 & Under 100 LC Meter KHI TAI

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Tran, T Huyen Trang	15	Ha Noi	43.00	40.84	
2 Hong, V Tu Uyen	15	TP Ho Chi Minh	42.00	41.86	
3 Hoang T, Tam	17	Da Nang	42.00	42.78	
4 Hoang, T Minh Trang	16	TP Ho Chi Minh	44.00	42.79	
5 Vu, T Thu Thao	16	Ha Nam	43.50	46.64	
6 Nguyen, Thi Ha	17	Ha Noi	43.00	47.74	
7 Le Thi, Linh	15	TT Tdtt Quoc Phong 5	50.00	48.69	
8 Vo T, Thuy Linh	14	TT Tdtt Quoc Phong 5	51.00	48.93	
--- Hoang, T Tuyet	17	Ha Tinh	43.00	DNF	

Event 216 Girls 18 & Over 100 LC Meter KHI TAI

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Tran T, Truc Linh	23	TT Tdtt Quoc Phong 5	39.00	39.89	
2 Hoang, T Thu Phuong	22	Ha Noi	38.50	40.55	
3 Dang T Mh, Thuy	21	Da Nang	41.60	40.58	
4 Tran, Thi Hang	18	Ha Noi	41.00	45.58	
--- Ng T, Lan Vy	18	Da Nang	41.50	DNF	

Event 217 Boys 17 & Under 100 LC Meter KHI TAI

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen, Minh Hoang	16	Ha Noi	37.80	37.09	
2 Nguyen, T Minh Huy	15	TP Ho Chi Minh	39.90	37.46	
3 Le, Xuan Hieu	17	Thanh Hoa	39.00	38.07	
4 Nguyen Van, Dai	17	TT Tdtt Quoc Phong 5	36.00	38.89	
5 Nguyen, Tuan Phuc	15	TP Ho Chi Minh	42.30	39.98	
6 Hoang, Anh	15	TT Tdtt Quoc Phong 5	38.00	40.56	
7 Tran Ngoc, Cuong	15	Da Nang	41.00	50.57	
8 Nguyen, Tuan Minh	17	Ha Noi	39.00	51.84	

Event 218 Boys 18 & Over 100 LC Meter KHI TAI

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 To Hong, Dien	21	TT Tdtt Quoc Phong 5	37.00	36.34	
2 Dang Minh, Hieu	21	Da Nang	37.50	36.80	
3 Nguyen, Trung Kien	26	Ha Noi	34.70	39.67	
4 Ng Tien, Phap	18	Da Nang	38.50	39.70	
--- Nguyen, Trong Quan	21	Ha Noi	35.80	DQ	

Event 219 Girls 17 & Under 1500 LC Meter VHCV

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Tran, T Trang Diem	17	Quang Binh	14:00.00	14:30.90	
2 Hoang, T Tuyet	17	Ha Tinh	15:00.00	14:49.56	
3 Pham, T Kim Thuong	14	Ha Noi	14:55.00	15:17.12	
4 Truong, Hong Phuc	14	TP Ho Chi Minh	14:45.00	15:24.50	
5 Le, Thanh Huyen	17	Thanh Hoa	14:54.00	15:45.89	
6 Le T, Hanh	17	Da Nang	14:45.00	16:08.79	
7 Do, T My Duyen	16	Tay Ninh	15:40.00	16:45.16	
8 Tran T, Diem Quynh	13	Da Nang	15:50.00	17:02.04	
9 Nguyen, Thi Hang	14	Hai Duong	15:30.00	17:06.18	

Giai Lan Vo dich tre quoc gia nam 2015 - 7/12/2015 to 7/15/2015

Results

(Event 219 Girls 17 & Under 1500 LC Meter VHCV)

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
--- Pham, Thanh Thuong	15	Thai Binh	14:50.00	DNF	

Event 220 Girls 18 & Over 1500 LC Meter VHCV

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Trinh, My Linh	20	TP Ho Chi Minh	14:00.00	14:21.54	
2 Ng Thi, Giang	23	Da Nang	14:25.00	15:09.16	
3 Nguyen, Thi Hue	19	Ha Noi	14:25.00	16:27.83	

Event 221 Boys 17 & Under 800 LC Meter VHCV

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen, Cao Dai	15	Quang Binh	6:58.00	6:52.67	
2 Nguyen Thanh, Sang	17	TT Tdtt Quoc Phong 5	7:05.00	6:53.63	
3 Nguyen, Minh Duy	16	TP Ho Chi Minh	7:05.00	6:56.10	
4 Nguyen, Minh Quan	16	TP Ho Chi Minh	7:40.00	7:12.24	
5 Pham, Van Quang	15	Ha Noi	7:45.00	7:44.09	
6 Luong, Xuan Tung	15	Ha Noi	7:48.00	8:01.03	
--- Truong Cong, Cuong	15	TT Tdtt Quoc Phong 5	NT	X7:59.62	
--- Dang Duc, Manh	13	TT Tdtt Quoc Phong 5	NT	X8:17.61	
--- Tran Ngoc, Cuong	15	Da Nang	7:40.00	DQ	
--- Le, Xuan Hieu	17	Thanh Hoa	6:50.00	DNF	
--- Duong Minh, Tri	17	TT Tdtt Quoc Phong 5	7:05.00	DNF	
--- Nguyen, Dang Nam Hieu	15	Phu Tho	7:25.00	DNF	

Event 222 Boys 18 & Over 800 LC Meter VHCV

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Luu, N Duc Tam	18	TP Ho Chi Minh	6:41.00	6:46.57	
2 Do, Xuan Thien	23	Ha Nam	6:50.00	6:54.14	
3 Ha, Van Anh	18	Phu Tho	7:05.47	7:07.44	
4 Do, Quang Dam	18	Ha Nam	7:18.00	7:16.95	
5 Luong, Ba Toi	18	Tay Ninh	7:15.00	7:26.96	
--- Bui, Dinh Kha	25	Thai Binh	6:50.00	DNF	
--- Pham, Van Tien	22	Ha Noi	6:48.00	DNF	

Event 223 Girls 17 & Under 200 LC Meter CVD

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Dinh Ngoc, Hiep	16	Long An	1:51.00	1:53.45	
2 Ng T, Thuy Linh	16	Long An	1:53.00	1:55.34	
3 Ng T, Minh Thuy	17	Vinh Long	1:57.00	1:57.43	
4 cao, Thi Duyen	14	Thanh Hoa	1:52.00	1:57.55	
5 Truong, Hong Phuc	14	TP Ho Chi Minh	1:58.50	1:58.39	
6 Nguyen, T Hien	16	Hai Duong	2:05.00	1:58.98	
7 Pham, Thi Thu	13	Hai Duong	2:10.00	2:02.55	
8 Pham Nhu, Quynh	17	Nam Dinh	1:54.00	2:05.93	
9 Dinh, Hong Anh	14	Ha Noi	1:58.00	2:10.88	
10 Le Hong, Truc	14	Tay Ninh	2:12.00	2:11.93	
11 Doan T, My An	14	Tay Ninh	2:10.00	2:14.51	
12 Vu, Thuy Trang	14	Thai Binh	1:57.00	2:17.73	
13 Vuong, Xuan Nghi	15	TP Ho Chi Minh	1:58.00	2:22.41	
14 Pham Hong, Tuyet	15	TT Tdtt Quoc Phong 5	NT	2:22.87	
--- Ngo T, Thu Thao	16	Long An	NT	X1:55.97	
--- Ta, H Minh Anh	14	TP Ho Chi Minh	NT	X2:00.93	
--- Nguyen, T Thuy Nga	13	Hai Duong	NT	X2:04.62	

Giai Lan Vo dich tre quoc gia nam 2015 - 7/12/2015 to 7/15/2015**Results****Event 224 Girls 18 & Over 200 LC Meter CVD**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Le, Thi Be	20	Quang Tri	1:50.90	1:51.95	
2 Ngo Thi, Thoa	19	Da Nang	1:50.00	1:52.31	
3 Tran, Thi Huong	19	Thai Binh	1:58.00	2:15.97	

Event 225 Boys 17 & Under 200 LC Meter CVD

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Pham, Van Tuan	15	Quang Binh	1:48.00	1:46.82	
2 Dinh Tan, Dat	17	Long An	1:45.00	1:47.74	
3 Nguyen, Van Huynh	17	Quang Tri	1:47.90	1:47.80	
4 Tran, Trung Thanh	15	TP Ho Chi Minh	1:48.50	1:48.57	
5 Tran, Quang Thang	17	Quang Tri	1:46.80	1:49.40	
6 Pham, Hong An	14	TP Ho Chi Minh	1:50.00	1:50.69	
7 Ngo, Van Phong	16	Thanh Hoa	1:48.00	1:51.70	
8 Tran Duc, Thang	16	Long An	1:50.00	1:51.99	
9 Truong Cong, Cuong	15	TT Tdtt Quoc Phong 5	NT	2:04.01	
10 Dang, Manh Hao	15	Tay Ninh	1:59.00	2:05.34	
11 Dang Duc, Manh	13	TT Tdtt Quoc Phong 5	NT	2:12.30	
12 Nguyen, Thanh Cong	16	Tay Ninh	1:53.00	2:14.20	

Event 226 Boys 18 & Over 200 LC Meter CVD

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Phan, Duc Toan	22	Quang Binh	1:38.00	1:40.43	
2 Pham, Hien	24	TT Tdtt Quoc Phong 5	1:42.00	1:41.40	
3 Nguyen, Van Sang	18	Quang Tri	1:42.80	1:43.12	
4 Pham, Dac Thien	18	Thanh Hoa	1:42.00	1:45.64	
5 Nguyen Huu, Quy	22	TT Tdtt Quoc Phong 5	1:43.00	1:46.12	
6 Nguyen, Vu Thu	18	Ha Noi	1:47.00	1:59.10	
7 Bui, Cong Thuan	18	Thai Binh	1:45.00	2:03.91	
8 Nguyen, Trung Phong	23	Ha Noi	1:48.00	2:16.03	
--- Dang, Trong Nam	21	Thanh Hoa	1:38.00	DNF	
--- Ngo, Phuc Sang	20	TP Ho Chi Minh	1:38.00	DNF	

Event 227 Girls 17 & Under 200 LC Meter VHCV

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Le, Thi Thu	17	Thanh Hoa	1:42.00	1:38.00	
2 Hoang T, Tam	17	Da Nang	1:39.00	1:38.55	
3 Tran, T Trang Diem	17	Quang Binh	1:38.00	1:38.64	
4 Tran, T Huyen Trang	15	Ha Noi	1:44.00	1:38.91	
5 Luu, T Thanh Thu	14	Ha Noi	1:43.00	1:39.22	
6 Nguyen, T My Dung	17	Quang Binh	1:39.00	1:39.70	
7 Pham, Thanh Thuong	15	Thai Binh	1:39.00	1:40.03	
8 Vuong, Xuan Nghi	15	TP Ho Chi Minh	1:42.50	1:43.18	
9 Tran, T Mai Hue	16	Ha Nam	1:41.50	1:43.23	
10 Le, Thanh Huyen	17	Thanh Hoa	1:42.00	1:44.63	
11 Nguyen, T Thu Ha	16	Ha Nam	1:43.50	1:47.59	
12 Nguyen, T Lan Anh	17	Hai Phong	1:51.00	1:48.13	
13 Ngo, Thuy Linh	15	Hai Phong	1:54.00	1:49.72	
14 Hong, V Tu Uyen	15	TP Ho Chi Minh	1:43.00	1:53.14	
15 Nguyen T, Hong Nhung	14	TT Tdtt Quoc Phong 5	1:50.00	1:55.17	
16 Pham T, Hong Dao	15	TT Tdtt Quoc Phong 5	1:51.00	1:55.37	
17 Nguyen, T Kim Ngan	17	Tay Ninh	1:45.00	1:55.38	
18 Do, T My Duyen	16	Tay Ninh	1:50.00	1:58.81	

Giai Lan Vo dich tre quoc gia nam 2015 - 7/12/2015 to 7/15/2015

Results

(Event 227 Girls 17 & Under 200 LC Meter VHCV)

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
19 Ng Hoai, Thuong	13	Da Nang	1:50.15	1:59.64	
--- Lai, Hong Nhung	14	Ha Noi	NT	X1:45.39	
--- Vu, Thuy Trang	14	Thai Binh	1:50.00	DQ	

Event 228 Girls 18 & Over 200 LC Meter VHCV

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen, Thi Hue	19	Ha Noi	1:35.50	1:36.05	
2 Trinh, My Linh	20	TP Ho Chi Minh	1:36.00	1:36.23	
3 Dang T Mh, Thuy	21	Da Nang	1:36.50	1:37.12	
4 Ng T, Lan Vy	18	Da Nang	1:35.70	1:43.55	
5 Hoang, Thi Ha	19	Ha Nam	1:41.50	1:45.49	
6 Hoang, T Thu Phuong	22	Ha Noi	1:37.00	1:54.51	
--- Ng Thi, Giang	23	Da Nang	NT	X1:41.56	
--- Ngo Thi, Thoa	19	Da Nang	NT	X1:44.88	

Event 229 Boys 17 & Under 200 LC Meter VHCV

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Thanh, Sang	17	TT Tdtt Quoc Phong 5	1:31.00	1:28.39	
2 Duong Minh, Tri	17	TT Tdtt Quoc Phong 5	1:31.00	1:29.04	
3 Le, Xuan Hieu	17	Thanh Hoa	1:29.00	1:29.15	
4 Nguyen, Minh Hoang	16	Ha Noi	1:30.00	1:29.30	
5 Tran, Minh Huy	17	Tay Ninh	1:33.00	1:32.09	
6 Nguyen, Cao Dai	15	Quang Binh	1:29.00	1:32.44	
7 Nguyen, Tuan Minh	17	Ha Noi	1:33.00	1:33.62	
8 Nguyen, Van Thuan	16	Quang Tri	1:32.00	1:34.17	
9 Truong, B Huu Thang	17	TP Ho Chi Minh	1:35.50	1:34.48	
10 Nguyen, Thanh Cong	16	Tay Ninh	1:35.00	1:37.34	
11 Tran Ngoc, Cuong	15	Da Nang	1:42.00	1:49.21	
--- Pham, Van Quang	15	Ha Noi	NT	X1:37.56	
--- Luong, Xuan Tung	15	Ha Noi	NT	X1:41.02	
--- Truong Cong, Cuong	15	TT Tdtt Quoc Phong 5	NT	X1:45.99	
--- Dang Duc, Manh	13	TT Tdtt Quoc Phong 5	NT	X1:56.02	
--- Nguyen, Dang Nam Hieu	15	Phu Tho	1:35.59	DQ	
--- Nguyen, Minh Duy	16	TP Ho Chi Minh	1:34.00	DNF	

Event 230 Boys 18 & Over 200 LC Meter VHCV

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen, Thanh Loc	20	TP Ho Chi Minh	1:53.00	1:23.38	
2 Do, Dinh Toan	18	TP Ho Chi Minh	1:25.00	1:25.23	
3 Nguyen, Trung Kien	26	Ha Noi	1:25.00	1:25.67	
4 Bui, Dinh Kha	25	Thai Binh	1:26.00	1:28.43	
5 Pham Tung, Lam	19	TT Tdtt Quoc Phong 5	1:31.00	1:32.23	
6 Ha, Van Anh	18	Phu Tho	1:35.22	1:33.01	
7 Do, Quang Dam	18	Ha Nam	1:30.00	1:37.57	
8 Le Van, Vu	19	TT Tdtt Quoc Phong 5	1:29.00	1:37.90	
9 Luong, Ba Toi	18	Tay Ninh	1:35.00	1:56.66	
--- Ngo, The Quyen	21	Ha Noi	NT	X1:47.16	
--- Pham, Van Tien	22	Ha Noi	1:24.80	DNF	

Event 331 Girls 17 & Under 50 LC Meter VHCV

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Le, Thi Thu	17	Thanh Hoa	19.68	19.32	
2 Tran, T Huyen Trang	15	Ha Noi	20.00	19.62	

Giai Lan Vo dich tre quoc gia nam 2015 - 7/12/2015 to 7/15/2015

Results

(Event 331 Girls 17 & Under 50 LC Meter VHCV)

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
3 Luu, T Thanh Thu	14	Ha Noi	21.00	19.86	
4 Hong, V Tu Uyen	15	TP Ho Chi Minh	21.10	19.89	
5 Pham, Thanh Thuong	15	Thai Binh	20.00	20.38	
6 Tran, T Mai Hue	16	Ha Nam	20.00	20.45	
7 Ta, H Minh Anh	14	TP Ho Chi Minh	21.60	20.76	
8 Nguyen, T My Dung	17	Quang Binh	20.61	20.78	
9 Hoang T, Tam	17	Da Nang	19.60	21.04	
10 Nguyen, T Thu Ha	16	Ha Nam	20.30	21.26	
11 Dinh Ngoc, Hiep	16	Long An	19.00	21.49	
12 Vo T, Thuy Linh	14	TT Tdtt Quoc Phong 5	23.00	22.17	
13 Tran T, Tuyet Nhi	15	Thua Thien Hue	21.00	22.57	
14 Nguyen, T Cam Tien	16	Tay Ninh	22.00	22.81	
15 Pham Hong, Tuyet	15	TT Tdtt Quoc Phong 5	23.00	23.01	
16 Ng Hoai, Thuong	13	Da Nang	23.60	23.34	
17 Vu, Thuy Trang	14	Thai Binh	22.00	23.46	
18 Do, T My Duyen	16	Tay Ninh	22.50	24.02	
19 Tran, T Trang Diem	17	Quang Binh	21.00	25.53	
--- Nguyen T, Kim Chi	14	Thua Thien Hue	23.00	DQ	

Event 332 Girls 18 & Over 50 LC Meter VHCV

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Hoang, T Thu Phuong	22	Ha Noi	17.83	19.24	
2 Dang T Mh, Thuy	21	Da Nang	19.30	20.05	
3 Tran, Thi Hang	18	Ha Noi	19.00	20.24	
4 Ng T, Lan Vy	18	Da Nang	19.00	20.70	
5 Hoang, Thi Ha	19	Ha Nam	19.95	21.24	

Event 333 Boys 17 & Under 50 LC Meter VHCV

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Van, Dai	17	TT Tdtt Quoc Phong 5	18.00	17.30	
2 Tran, Minh Huy	17	Tay Ninh	18.50	18.16	
3 Nguyen, Minh Hoang	16	Ha Noi	17.50	18.19	
4 Nguyen, T Minh Huy	15	TP Ho Chi Minh	18.00	18.24	
5 Nguyen, Cao Dai	15	Quang Binh	18.00	18.72	
6 Le, Xuan Hieu	17	Thanh Hoa	18.86	18.73	
7 Nguyen, Thanh Cong	16	Tay Ninh	18.50	18.89	
8 Nguyen, Dang Nam Hieu	15	Phu Tho	18.47	19.04	
9 Hoang, Anh	15	TT Tdtt Quoc Phong 5	19.00	19.11	
10 Pham, Van Quang	15	Ha Noi	18.00	19.31	
11 Nguyen, Tuan Phuc	15	TP Ho Chi Minh	18.90	19.99	
12 Chu, Hong Son	17	Phu Tho	19.00	20.13	
13 Tran Ngoc, Cuong	15	Da Nang	20.11	21.50	
--- Ngo, Song Hau	17	Tay Ninh	NT	X22.34	
--- Dang, Manh Hao	15	Tay Ninh	NT	X25.62	

Event 334 Boys 18 & Over 50 LC Meter VHCV

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen, Thanh Loc	20	TP Ho Chi Minh	15.91	15.90	
2 Ngo, The Quyen	21	Ha Noi	16.90	16.18	
3 Nguyen, Trung Kien	26	Ha Noi	15.60	16.50	
4 Le Van, Vu	19	TT Tdtt Quoc Phong 5	18.00	17.04	
5 Pham Tung, Lam	19	TT Tdtt Quoc Phong 5	19.00	18.05	

Giai Lan Vo dich tre quoc gia nam 2015 - 7/12/2015 to 7/15/2015

Results

(Event 334 Boys 18 & Over 50 LC Meter VHCV)

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
6 Ha, Van Anh	18	Phu Tho	19.01	18.94	
7 Do, Dinh Toan	18	TP Ho Chi Minh	16.00	22.58	

Event 335 Girls 17 & Under 50 LC Meter CVD

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Pham Nhu, Quynh	17	Nam Dinh	23.00	23.06	
2 cao, Thi Duyen	14	Thanh Hoa	23.50	23.50	
3 Dinh Ngoc, Hiep	16	Long An	22.00	24.00	
*4 Hong, V Tu Uyen	15	TP Ho Chi Minh	24.50	24.06	
*4 Tran T, My Linh	16	Long An	23.00	24.06	
6 Nguyen, T Thu Ha	16	Ha Nam	23.80	24.72	
7 Nguyen, T Hien	16	Hai Duong	25.00	24.89	
8 Ng T, Minh Thuy	17	Vinh Long	25.60	25.52	
9 Pham, Thi Thu	13	Hai Duong	26.50	25.64	
10 Dinh, Hong Anh	14	Ha Noi	24.50	26.03	
11 Tran Thi, Chi	15	Thua Thien Hue	25.00	26.06	
12 Doan T, My An	14	Tay Ninh	25.00	26.22	
13 Le Hong, Truc	14	Tay Ninh	26.00	26.76	
14 Vu, Thuy Trang	14	Thai Binh	25.50	27.52	
15 Pham Hong, Tuyet	15	TT Tdtt Quoc Phong 5	NT	27.70	
16 Ta, H Minh Anh	14	TP Ho Chi Minh	25.00	28.32	
17 Le Thi, Linh	15	TT Tdtt Quoc Phong 5	NT	29.35	
--- Nguyen, Thuy Ngan	16	Ha Nam	NT	X25.99	
--- Nguyen, T Thuy Nga	13	Hai Duong	NT	X26.17	

Event 336 Girls 18 & Over 50 LC Meter CVD

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Le, Thi Be	20	Quang Tri	22.50	23.10	
2 Tran, Thi Huong	19	Thai Binh	22.00	24.11	
3 Hoang, Thi Ha	19	Ha Nam	23.96	24.61	

Event 337 Boys 17 & Under 50 LC Meter CVD

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Pham, Hong An	14	TP Ho Chi Minh	22.80	21.60	
2 Tran, N Minh Quan	17	TT Tdtt Quan 1 Hcm	22.00	21.66	
3 Pham, Van Tuan	15	Quang Binh	21.00	21.81	
4 Tran, Trung Thanh	15	TP Ho Chi Minh	22.40	21.82	
5 Tran, Bao Ngoc	17	Quang Tri	21.00	22.00	
6 Tran, Quang Thang	17	Quang Tri	20.90	22.26	
7 Ngo, Van Phong	16	Thanh Hoa	21.80	22.30	
8 Nguyen, Thanh Cong	16	Tay Ninh	21.50	22.49	
9 Dinh Tan, Dat	17	Long An	21.00	22.63	
10 Tran Duc, Thang	16	Long An	22.00	22.90	
11 Truong Cong, Cuong	15	TT Tdtt Quoc Phong 5	NT	24.24	
12 Dang Duc, Manh	13	TT Tdtt Quoc Phong 5	NT	25.50	
13 Dang, Manh Hao	15	Tay Ninh	24.50	25.66	
--- Bui, Duy Anh	16	Tay Ninh	NT	X23.15	

Event 338 Boys 18 & Over 50 LC Meter CVD

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
*1 Ngo, Phuc Sang	20	TP Ho Chi Minh	19.90	20.85	
*1 Dang, Trong Nam	21	Thanh Hoa	19.88	20.85	
3 Phan, Duc Toan	22	Quang Binh	21.00	21.00	

Giai Lan Vo dich tre quoc gia nam 2015 - 7/12/2015 to 7/15/2015

Results

(Event 338 Boys 18 & Over 50 LC Meter CVD)

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
4 Nguyen, Dinh Dung	19	Thanh Hoa	20.38	21.30	
5 Nguyen, Vu Thu	18	Ha Noi	21.00	21.53	
*6 Pham, Hien	24	TT Tdtt Quoc Phong 5	21.00	21.56	
*6 Nguyen, Trung Phong	23	Ha Noi	20.80	21.56	
8 Nguyen, Van Sang	18	Quang Tri	20.70	21.59	
9 Nguyen Huu, Quy	22	TT Tdtt Quoc Phong 5	21.50	22.16	
10 Bui, Cong Thuan	18	Thai Binh	21.00	23.21	

Event 339 Girls 17 & Under 800 LC Meter KHI TAI

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Hoang, T Tuyet	17	Ha Tinh	7:25.00	7:14.18	
2 Hoang, T Minh Trang	16	TP Ho Chi Minh	8:00.00	7:59.83	
3 Hoang T, Tam	17	Da Nang	7:30.00	8:05.68	
4 Vo T, Thuy Linh	14	TT Tdtt Quoc Phong 5	7:51.00	8:25.01	
5 Le T, Hanh	17	Da Nang	7:50.00	9:21.24	
--- Le Thi, Linh	15	TT Tdtt Quoc Phong 5	7:50.00	DQ	
--- Lai, Hong Nhung	14	Ha Noi	8:00.00	DNF	

Event 340 Girls 18 & Over 800 LC Meter KHI TAI

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Tran T, Truc Linh	23	TT Tdtt Quoc Phong 5	6:50.00	7:02.78	
2 Dang T Mh, Thuy	21	Da Nang	7:08.00	7:11.95	
3 Ng Thi, Giang	23	Da Nang	7:05.00	7:49.44	

Event 341 Boys 17 & Under 400 LC Meter KHI TAI

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Duong Minh, Tri	17	TT Tdtt Quoc Phong 5	3:00.00	3:00.83	
2 Nguyen Thanh, Sang	17	TT Tdtt Quoc Phong 5	3:05.00	3:11.54	
3 Nguyen, Minh Quan	16	TP Ho Chi Minh	3:10.00	3:13.33	
4 Truong, B Huu Thang	17	TP Ho Chi Minh	3:30.00	3:13.98	
5 Tran Ngoc, Cuong	15	Da Nang	3:35.00	4:12.33	
--- Pham, Van Quang	15	Ha Noi	3:30.00	DNF	

Event 342 Boys 18 & Over 400 LC Meter KHI TAI

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Dang Minh, Hieu	21	Da Nang	3:00.00	2:51.59	
2 Ng Tien, Phap	18	Da Nang	3:02.00	3:01.42	
3 Do, Dinh Toan	18	TP Ho Chi Minh	2:58.00	3:02.89	
4 To Hong, Dien	21	TT Tdtt Quoc Phong 5	3:00.00	3:07.01	
5 Pham Tung, Lam	19	TT Tdtt Quoc Phong 5	3:05.00	3:21.11	

Event 343 Girls 17 & Under 800 LC Meter VHCV Relay

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1 Ha Noi	A	NT	6:44.67	
1) Luu, T Thanh Thu 14	2) Pham, T Kim Thuong 14	3) Lai, Hong Nhung 14	4) Tran, T Huyen Trang 15	
2 TP Ho Chi Minh	A	NT	6:59.46	
1) Truong, Hong Phuc 14	2) Vuong, Xuan Nghi 15	3) Ta, H Minh Anh 14	4) Hong, V Tu Uyen 15	
3 Ha Nam	A	NT	7:10.48	
1) Vu, T Thu Thao 16	2) Nguyen, Thuy Ngan 16	3) Nguyen, T Thu Ha 16	4) Tran, T Mai Hue 16	
4 Da Nang	A	NT	7:19.19	
1) Le T, Hanh 17	2) Ng Hoai, Thuong 13	3) Tran T, Diem Quynh 13	4) Hoang T, Tam 17	
5 TT Tdtt Quoc Phong 5	A	NT	7:38.65	
1) Vo T, Thuy Linh 14	2) Pham Hong, Tuyet 15	3) Pham T, Hong Dao 15	4) Le Thi, Linh 15	

Giai Lan Vo dich tre quoc gia nam 2015 - 7/12/2015 to 7/15/2015**Results****Event 344 Boys 17 & Under 800 LC Meter VHCV Relay**

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1 TT Tdtt Quoc Phong 5	A	NT	6:04.26	
1) Nguyen Van, Dai 17	2) Hoang, Anh 15	3) Duong Minh, Tri 17	4) Nguyen Thanh, Sang 17	
2 Ha Noi	A	NT	6:11.49	
1) Nguyen, Minh Hoang 16	2) Pham, Van Quang 15	3) Luong, Xuan Tung 15	4) Nguyen, Tuan Minh 17	
3 TP Ho Chi Minh	A	NT	6:11.86	
1) Nguyen, Minh Duy 16	2) Tran, Trung Thanh 15	3) Nguyen, Minh Quan 16	4) Truong, B Huu Thang 17	
4 Tay Ninh	A	NT	7:27.41	
1) Nguyen, Thanh Cong 16	2) Ngo, Song Hau 17	3) Dang, Manh Hao 15	4) Tran, Minh Huy 17	

Event 445 Girls 17 & Under 50 LC Meter NIN THO

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Le, Thi Thu	17	Thanh Hoa	18.88	17.49	
2 Hong, V Tu Uyen	15	TP Ho Chi Minh	18.80	18.01	
3 Tran, T Huyen Trang	15	Ha Noi	18.60	18.04	
4 Nguyen, Thi Ha	17	Ha Noi	19.30	18.27	
5 Pham, Thanh Thuong	15	Thai Binh	18.00	18.57	
6 Dinh Ngoc, Hiep	16	Long An	18.00	18.68	
7 Tran, T Mai Hue	16	Ha Nam	18.45	19.35	
8 Hoang T, Tam	17	Da Nang	20.15	19.47	
9 Vu, T Thu Thao	16	Ha Nam	18.90	19.94	
10 Hoang, T Minh Trang	16	TP Ho Chi Minh	19.00	20.50	
11 Tran T, Tuyet Nhi	15	Thua Thien Hue	20.00	21.09	
12 Nguyen, T Kim Ngan	17	Tay Ninh	21.50	21.19	
13 Pham Hong, Tuyet	15	TT Tdtt Quoc Phong 5	21.00	21.39	
14 Ng Hoai, Thuong	13	Da Nang	22.40	22.22	
15 Nguyen T, Hong Nhung	14	TT Tdtt Quoc Phong 5	22.00	22.23	
16 Tran Thi, Chi	15	Thua Thien Hue	21.00	22.62	
17 Nguyen, T Cam Tien	16	Tay Ninh	21.00	23.02	
18 Dinh Ngc, Phg Trinh	11	Long An	22.00	24.28	
--- Nguyen, T My Dung	17	Quang Binh	19.16	DNF	
--- Tran, T Trang Diem	17	Quang Binh	19.00	DNF	

Event 446 Girls 18 & Over 50 LC Meter NIN THO

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Hoang, T Thu Phuong	22	Ha Noi	16.80	17.42	
2 Dang T Mh, Thuy	21	Da Nang	18.10	17.93	
3 Ng T, Lan Vy	18	Da Nang	17.90	18.33	
4 Hoang, Thi Ha	19	Ha Nam	18.00	19.41	
5 Tran, Thi Hang	18	Ha Noi	18.50	19.64	

Event 447 Boys 17 & Under 50 LC Meter NIN THO

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Van, Dai	17	TT Tdtt Quoc Phong 5	16.00	15.77	
2 Nguyen, T Minh Huy	15	TP Ho Chi Minh	16.50	16.04	
3 Tran, Minh Huy	17	Tay Ninh	17.50	16.27	
4 Nguyen, Minh Hoang	16	Ha Noi	16.50	16.63	
5 Nguyen, Cao Dai	15	Quang Binh	16.68	16.90	
6 Hoang, Anh	15	TT Tdtt Quoc Phong 5	17.00	17.34	
7 Nguyen, Tuan Phuc	15	TP Ho Chi Minh	17.80	17.35	
8 Nguyen, Thanh Cong	16	Tay Ninh	17.50	17.39	
9 Le, Xuan Hieu	17	Thanh Hoa	16.18	17.42	
*10 Nguyen, Dang Nam Hieu	15	Phu Tho	17.01	17.64	

Giai Lan Vo dich tre quoc gia nam 2015 - 7/12/2015 to 7/15/2015

Results

(Event 447 Boys 17 & Under 50 LC Meter NIN THO)

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
*10 Pham, Van Quang	15	Ha Noi	17.00	17.64	
12 Chu, Hong Son	17	Phu Tho	17.59	19.30	
13 Tran Ngoc, Cuong	15	Da Nang	17.60	19.75	
--- Ngo, The Quyen	21	Ha Noi	NT	X19.42	

Event 448 Boys 18 & Over 50 LC Meter NIN THO

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen, Thanh Loc	20	TP Ho Chi Minh	14.41	14.74	
2 Nguyen, Trong Quan	21	Ha Noi	15.30	14.85	
3 Do, Dinh Toan	18	TP Ho Chi Minh	14.90	15.05	
4 Nguyen, Trung Kien	26	Ha Noi	14.90	15.37	
5 Nguyen, Dinh Dung	19	Thanh Hoa	15.18	15.84	
6 Pham Tung, Lam	19	TT Tdtt Quoc Phong 5	17.00	16.94	
7 Ha, Van Anh	18	Phu Tho	18.20	17.48	
8 Le Van, Vu	19	TT Tdtt Quoc Phong 5	16.00	19.11	

Event 449 Girls 17 & Under 800 LC Meter VHCV

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Tran, T Trang Diem	17	Quang Binh	7:18.00	7:20.72	
2 Nguyen, T My Dung	17	Quang Binh	7:30.00	7:32.60	
3 Pham, Thanh Thuong	15	Thai Binh	7:35.00	7:43.92	
4 Truong, Hong Phuc	14	TP Ho Chi Minh	7:50.00	8:01.04	
5 Le, Thanh Huyen	17	Thanh Hoa	7:45.00	8:01.50	
6 Le T, Hanh	17	Da Nang	7:40.00	8:15.86	
7 Do, T My Duyen	16	Tay Ninh	8:10.00	8:29.14	
8 Nguyen T, Hong Nhung	14	TT Tdtt Quoc Phong 5	8:05.00	8:35.49	
9 Pham T, Hong Dao	15	TT Tdtt Quoc Phong 5	8:10.00	8:38.21	
10 Nguyen, Thi Hang	14	Hai Duong	8:15.00	8:50.92	
11 Ngo, Thuy Linh	15	Hai Phong	8:01.00	8:53.04	
12 Nguyen, T Cam Tien	16	Tay Ninh	8:40.00	9:11.97	
--- Tran T, Diem Quynh	13	Da Nang	8:25.00	DQ	
--- Pham, T Kim Thuong	14	Ha Noi	7:45.00	DNF	

Event 450 Girls 18 & Over 800 LC Meter VHCV

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Trinh, My Linh	20	TP Ho Chi Minh	7:10.00	7:19.87	
2 Nguyen, Thi Hue	19	Ha Noi	7:22.00	7:34.17	
3 Ng Thi, Giang	23	Da Nang	7:20.00	7:49.57	

Event 451 Boys 17 & Under 1500 LC Meter VHCV

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Le, Xuan Hieu	17	Thanh Hoa	13:39.00	14:12.92	
2 Nguyen, Dang Nam Hieu	15	Phu Tho	14:16.80	14:19.62	
--- Dang Duc, Manh	13	TT Tdtt Quoc Phong 5	NT	X16:12.35	
--- Truong Cong, Cuong	15	TT Tdtt Quoc Phong 5	NT	X16:14.30	
--- Tran Ngoc, Cuong	15	Da Nang	14:40.00	DQ	
--- Nguyen, Cao Dai	15	Quang Binh	13:20.00	DQ	
--- Nguyen, Minh Duy	16	TP Ho Chi Minh	14:10.00	DQ	
--- Nguyen, Minh Quan	16	TP Ho Chi Minh	14:20.00	DQ	
--- Nguyen Thanh, Sang	17	TT Tdtt Quoc Phong 5	13:45.00	DQ	
--- Duong Minh, Tri	17	TT Tdtt Quoc Phong 5	13:45.00	DQ	

Giai Lan Vo dich tre quoc gia nam 2015 - 7/12/2015 to 7/15/2015

Results

Event 452 Boys 18 & Over 1500 LC Meter VHCV

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Luu, N Duc Tam	18	TP Ho Chi Minh	12:45.00	13:09.42	
2 Do, Xuan Thien	23	Ha Nam	13:02.00	13:25.74	
3 Ha, Van Anh	18	Phu Tho	14:11.22	14:06.03	
4 Luong, Ba Toi	18	Tay Ninh	15:30.00	16:59.91	
--- Bui, Dinh Kha	25	Thai Binh	13:10.00	DNF	

Event 453 Girls 17 & Under 400 LC Meter KHI TAI

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Hoang T, Tam	17	Da Nang	3:38.00	3:34.86	
2 Hoang, T Minh Trang	16	TP Ho Chi Minh	3:55.30	3:40.39	
3 Le Thi, Linh	15	TT Tdtt Quoc Phong 5	3:51.00	3:48.47	
4 Lai, Hong Nhung	14	Ha Noi	3:40.00	3:54.69	
5 Vo T, Thuy Linh	14	TT Tdtt Quoc Phong 5	3:52.00	3:55.85	
6 Le T, Hanh	17	Da Nang	3:45.00	4:22.28	
--- Hong, V Tu Uyen	15	TP Ho Chi Minh	3:50.50	DNF	
--- Tran, T Huyen Trang	15	Ha Noi	3:45.00	DNF	

Event 454 Girls 18 & Over 400 LC Meter KHI TAI

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Tran T, Truc Linh	23	TT Tdtt Quoc Phong 5	3:12.00	3:19.08	
2 Dang T Mh, Thuy	21	Da Nang	3:16.00	3:21.70	
3 Ng Thi, Giang	23	Da Nang	3:20.00	3:47.14	
--- Nguyen, Thi Ha	17	Ha Noi	NT	XDNF	

Event 455 Boys 17 & Under 800 LC Meter KHI TAI

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Duong Minh, Tri	17	TT Tdtt Quoc Phong 5	6:30.00	6:27.98	
2 Nguyen, Minh Quan	16	TP Ho Chi Minh	6:50.00	6:59.85	
3 Truong, B Huu Thang	17	TP Ho Chi Minh	7:20.00	7:07.50	
4 Hoang, Anh	15	TT Tdtt Quoc Phong 5	6:50.00	7:54.25	
5 Tran Ngoc, Cuong	15	Da Nang	7:40.00	9:00.65	

Event 456 Boys 18 & Over 800 LC Meter KHI TAI

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Dang Minh, Hieu	21	Da Nang	6:25.00	6:25.85	
2 Ng Tien, Phap	18	Da Nang	6:35.00	6:36.15	
3 Pham Tung, Lam	19	TT Tdtt Quoc Phong 5	6:55.00	7:10.69	
4 To Hong, Dien	21	TT Tdtt Quoc Phong 5	6:45.00	8:17.01	

Event 457 Girls 17 & Under 400 LC Meter VHCV Relay

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1 Ha Noi	A	NT	2:57.77	
1) Luu, T Thanh Thu 14	2) Pham, T Kim Thuong 14	3) Nguyen, Thi Ha 17	4) Tran, T Huyen Trang 15	
2 TP Ho Chi Minh	A	NT	3:05.19	
1) Truong, Hong Phuc 14	2) Ta, H Minh Anh 14	3) Vuong, Xuan Nghi 15	4) Hong, V Tu Uyen 15	
3 Ha Nam	A	NT	3:08.85	
1) Vu, T Thu Thao 16	2) Nguyen, Thuy Ngan 16	3) Nguyen, T Thu Ha 16	4) Tran, T Mai Hue 16	
4 TT Tdtt Quoc Phong 5	A	NT	3:16.86	
1) Vo T, Thuy Linh 14	2) Pham Hong, Tuyet 15	3) Pham T, Hong Dao 15	4) Le Thi, Linh 15	
5 Da Nang	A	NT	3:17.30	
1) Hoang T, Tam 17	2) Ng Hoai, Thuong 13	3) Tran T, Diem Quynh 13	4) Le T, Hanh 17	

Giai Lan Vo dich tre quoc gia nam 2015 - 7/12/2015 to 7/15/2015**Results****Event 458 Boys 17 & Under 400 LC Meter VHCV Relay**

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1 TT Tdtt Quoc Phong 5	A	NT	2:37.69	
1) Nguyen Van, Dai 17	2) Nguyen Thanh, Sang 17	3) Hoang, Anh 15	4) Duong Minh, Tri 17	
2 Ha Noi	A	NT	2:39.69	
1) Nguyen, Minh Hoang 16	2) Pham, Van Quang 15	3) Luong, Xuan Tung 15	4) Nguyen, Tuan Minh 17	
3 TP Ho Chi Minh	A	NT	2:44.43	
1) Nguyen, Minh Duy 16	2) Nguyen, T Minh Huy 15	3) Tran, Trung Thanh 15	4) Truong, B Huu Thang 17	
4 Tay Ninh	A	NT	3:08.85	
1) Tran, Minh Huy 17	2) Ngo, Song Hau 17	3) Dang, Manh Hao 15	4) Nguyen, Thanh Cong 16	